

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **58 /2017/HSST**
Ngày: 29/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Đặng Đình Phương
Bà Nguyễn Thị Tươi

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Giang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Mai Việt Hùng, kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2017/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đình H** (tên gọi khác: không). Sinh năm 1971, tại Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Lê Đình H2; Mẹ đẻ: Chu Thị D. Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Vũ Thị H; Con: có 03 con con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án: tại Bản án số 25 ngày 04/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư tỉnh Ninh Bình xử phạt Lê Đình H 02 năm 6 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016. Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 14/02/2017 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Vũ Thị H1, sinh năm 1963, trú tại: Thôn C, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Hồng K, sinh năm 1961, trú tại: Thôn C, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Đình H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Đình H là người nghiện ma túy và có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Khoảng 18 giờ ngày 05/02/2017, H đang ở nhà tại thôn C, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình thì nhận được điện thoại của một người bạn nghiện ma túy tên Lập không rõ họ tên đệm, địa chỉ gọi vào số điện thoại 01668564689 của H hẹn ra khu vực cầu Vòm thuộc xã N, huyện Hoa Lư để chơi, H đồng ý. Sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 35F2- 5307 từ nhà ra khu vực cầu Vòm thì gặp người thanh niên tên Lập đang đợi. Gặp nhau, Lập và H mỗi người đi một xe mô tô để về nhà Lập chơi. Khi đi đến khu vực cổng ga Ninh Bình thuộc phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, Lập bảo H đứng đợi Lập một lúc rồi Lập điều khiển xe máy đi, khoảng 10 phút sau Lập quay lại chỗ H đứng và nói vừa mua 200.000đồng ma túy. Lập đưa cho H một gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có ma túy để H sử dụng vì lâu ngày không gặp nhau, sau đó Lập điều khiển xe mô tô đi. H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe đi về nhà mình để sử dụng. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe về đến khu vực đường Nguyễn Huệ, phố Đoàn Kết, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình thì bị tổ công tác Công an phường Nam Bình phối hợp với Công an phường Ninh Phong làm nhiệm vụ tại khu vực trên, thấy H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu H dừng xe kiểm tra hành chính. Khi bị kiểm tra H đã rút 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng xuống mặt đường gần chỗ H đứng thì bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu H nhặt lên giao nộp, H khai nhận đó là ma túy vừa được một thanh niên tên Lập cho để H mang đi sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng do H giao nộp, niêm phong vào phong bì rồi đưa H cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Ninh Phong lập biên bản vi phạm hành chính đồng thời thu giữ của H 01 xe máy Dream biển kiểm soát 35F2- 5307 và 01 điện thoại IT 5020 màu đen lắp sim số 10668564869.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Lê Đình H là 0,075gam, được gói vào giấy gói ban đầu ký hiệu M gửi giám định. Sử dụng cân điện tử gói giấy M có trọng lượng là 0,0771 gam.

Tại bản kết luận giám định số 59 ngày 07/02/2017 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,0771 gam là chất ma túy, loại Hêrôin. Hêrôin là chất ma túy có số thứ tự 20, thuộc bảng danh mục 1, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”. Như vậy trọng lượng Hêrôin, Lê Đình H tàng trữ là 0,0771gam”.

Quá trình điều tra, Lê Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 24/4/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, Nghị quyết 144, Nghị quyết 109 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Lê Đình H từ 15 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2017. Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy được hoàn lại sau khi giám định cùng giấy gói ban đầu.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và trình bày thêm tình tiết bị cáo có bố là thương binh nhưng do năm sinh của ông lệch so với năm sinh trong lý lịch của bị cáo nên chưa cung cấp được, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản vi phạm hành chính, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo như sau: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 05/02/2017 tại khu vực đường Nguyễn Huệ, phố Đoàn Kết, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, Lê Đình H là người đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 25/2014/HSST ngày 04/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư tỉnh Ninh Bình xử phạt 02 năm 6 tháng tù chưa được xóa án tích đã có hành vi cất giấu trái phép 0,0771 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã bị Công an Phường Nam Bình phối hợp với Công an phường Ninh Phong phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và biết rất rõ tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ, không oan sai. Như vậy, hành vi cất giữ trái phép 0,0771gam Hêrôin nhằm mục

đích sử dụng của bị cáo Lê Đình H đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Bản thân bị cáo là người nhân thân không tốt đã từng bị kết án 2 năm 3 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 06/2009/HSST ngày 20/02/2009 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư nhưng không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục xử bị cáo hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết bổ bị cáo là thương binh. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Mặt khác cần áp dụng những quy định có lợi cho bị cáo cụ thể: tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó cần áp dụng khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy: Lê Đình H khai mua của một người tên Lập không rõ họ, tên đệm, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy được hoàn lại sau khi giám định cùng giấy gói ban đầu thu giữ của Lê Đình H là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu biển kiểm soát 35F2- 5307 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IT 5020 vỏ nhựa màu đen thu giữ khi bắt H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của chị Vũ Thị H1 (vợ của H) mua của anh Phạm Hồng K ở thôn C, xã N, huyện Hoa Lư chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, chị Hường cho H mượn xe để đi chơi không biết H sử dụng xe máy để đi gặp Lập và được Lập cho ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Hường; chiếc điện thoại di động thu được của H không liên quan đến hành vi phạm tội của H, H ủy quyền cho chị Hường nhận lại tài sản trên và Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại nói trên cho chị Hường theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Đình H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Đình H 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/02/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu huỷ số ma túy được hoàn lại sau khi giám định cùng giấy gói ban đầu. (Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/5/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Đình H phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- VKSND thành phố Ninh Bình (02 bản);
- Công an thành phố Ninh Bình (01 bản);
- Chi cục THA. DS thành phố Ninh Bình (01 bản);
- Thi hành án HS (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);
- Lưu VP (01 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Thủy

